TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **31**/2025/QĐCNTTLH	*Phúc Thọ, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đăng N và chị Đoàn Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 06/02/2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đăng N.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/4/2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Nguyễn Đăng N** , sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn TX 3, xã LT, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Người bị kiện: Chị **Đoàn Thị H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn TX 3, xã LT, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đăng N và chị Đoàn Thị H.

+ Về con chung: Anh N và chị H có với nhau 03 con chung là cháu Nguyễn Đăng Gia B, sinh ngày 07/6/2014; cháu Nguyễn Bảo V, sinh ngày 06/10/2019 và cháu Nguyễn Vy A, sinh ngày 30/11/2021. Anh N và chị H thỏa thuận: Khi ly hôn, giao cháu cả 03 cháu cho cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 15.000.000đ/tháng. Anh N có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công sức: Anh N và chị H đều không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ: Anh N và chị H không yêu cầu giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân Tp.Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- UBND xã LT (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải